

**ỦY BAN NHÂN DÂN
ĐẶC KHU LÝ SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND

Lý Sơn, ngày tháng 7 năm 2026

V/v rà soát, báo cáo tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026

Kính gửi:

- Các phòng chuyên môn thuộc UBND đặc khu;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công.

Thực hiện Công văn số 7035/UBND-KGVX ngày 18/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 16/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026; để bảo đảm việc rà soát, báo cáo đúng nội dung, số liệu và thời hạn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân đặc khu yêu cầu:

1. Trưởng các phòng chuyên môn, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Giám đốc Trung tâm cung ứng dịch vụ công

- Khẩn trương rà soát toàn bộ danh mục nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 thuộc phạm vi tham mưu, quản lý hoặc tổ chức thực hiện; bao gồm nhiệm vụ được chuyển nguồn, kéo dài sang năm 2026 (nếu có).

- Phân loại từng nhiệm vụ, dự án theo 03 nhóm: (I) đủ điều kiện triển khai, giải ngân; (II) còn khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ; (III) không còn khả năng thực hiện hoặc không bảo đảm tiến độ. Đối với từng nhiệm vụ phải xác định rõ tiến độ, kế hoạch vốn, số đã giải ngân, tỷ lệ giải ngân, nguyên nhân, trách nhiệm, giải pháp và thời hạn hoàn thành.

- Rà soát, đánh giá năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị và ở cơ sở; làm rõ nhân lực, hạ tầng, khả năng tự đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ số theo thẩm quyền và nhu cầu đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện đối với nhiệm vụ phức tạp, có tính chất dùng chung.

- Số liệu báo cáo phải được đối chiếu với quyết định giao nhiệm vụ, dự toán, hồ sơ thanh toán và tình hình thực tế; bảo đảm chính xác, không trùng lặp, không bỏ sót. Trường hợp không phát sinh nhiệm vụ, dự án hoặc kinh phí thuộc phạm vi quản lý vẫn phải có văn bản xác nhận “không phát sinh”.

- Báo cáo theo đề cương và biểu mẫu kèm theo Công văn này, gửi Phòng Văn hóa - Xã hội xã trước **15 giờ 00 phút ngày 24/7/2026**.

2. Phòng Kinh tế

- Chủ trì kiểm tra, đối chiếu số liệu về nguồn vốn, kế hoạch vốn, dự toán, số đã giải ngân và tỷ lệ giải ngân của các nhiệm vụ, dự án; phối hợp xác định

nguyên nhân chậm triển khai, chậm giải ngân và đề xuất phương án xử lý theo thẩm quyền.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội đặc khu rà soát tính đầy đủ, thống nhất của số liệu trước khi tổng hợp báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội đặc khu

Chủ trì, tổng hợp kết quả; tham mưu Ủy ban nhân dân đặc khu báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 25/7/2026.

Đây là nhiệm vụ cấp bách, quan trọng. Vì vậy, yêu cầu các cơ quan, đơn vị nêu trên nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT.UBND đặc khu;
- VP: C – PCVP, CV;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Đình Mẫn

PHỤ LỤC
ĐỀ CƯƠNG VÀ BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ
CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026

(Kèm theo Công văn số /UBND-VHXXH ngày /7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Minh Long)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ quan, đơn vị:
2. Người lập biểu; số điện thoại:
3. Tổng số nhiệm vụ, dự án rà soát:; tổng kế hoạch vốn năm 2026: đồng; đã giải ngân: đồng, đạt%.

II. TỔNG HỢP THEO NHÓM

STT	Nhóm phân loại	Số nhiệm vụ, dự án	Kế hoạch vốn năm 2026 (đồng)	Đã giải ngân (đồng)
1	Nhóm (I): Đủ điều kiện triển khai, giải ngân			
2	Nhóm (II): Còn khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ			
3	Nhóm (III): Không còn khả năng thực hiện hoặc không bảo đảm tiến độ			
	Tổng cộng			

III. CHI TIẾT NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

STT	Tên nhiệm vụ, dự án; quyết định giao/phê duyệt	Đơn vị chủ trì, phối hợp	Nguồn vốn; kế hoạch vốn năm 2026	Đã giải ngân; tỷ lệ	Tiến độ, sản phẩm đầu ra	Nhóm (i), (ii) hoặc (iii)	Thời hạn hoàn thành
1							
2							
3							
4							
5							

IV. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ

STT	Tên nhiệm vụ, dự án	Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân	Giải pháp đã thực hiện/đề xuất	Cơ quan có thẩm quyền xử lý	Nội dung đề nghị hỗ trợ
1					
2					
3					
4					
5					
6					

V. ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ

STT	Cơ quan, đơn vị	Nhân lực chuyên môn/kiêm nhiệm	Hạ tầng, hệ thống và nhiệm vụ đang quản lý	Khả năng tự đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ theo thẩm quyền	Nhu cầu dùng chung; đề xuất hỗ trợ
1					
2					
3					
4					

Ghi chú: Nếu không phát sinh nhiệm vụ, dự án hoặc kinh phí, cơ quan, đơn vị ghi rõ “Không phát sinh” và chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo.